

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 105/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1983
CCCD số 082083012070 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 02/6/2025.

Địa chỉ: ấp P, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh Đ**, sinh năm 1983
CCCD số 082183019548 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/8/2022.

Địa chỉ: số A, ấp E, phường T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 1 con chung là cháu Nguyễn Quốc B, sinh ngày 05/12/2007. Anh T và chị Đ thống nhất giao cháu B cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh T và chị Đ mỗi người tự nguyện chịu 75.000 đồng. Anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001149 ngày 18/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên được hoàn trả lại 225.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 1;
- THA DS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND phường Trung An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhật